

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Phạm Văn Thám.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 tại xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Tr, xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị B (đã chết); có vợ là Đào Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 24/11/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Bà Nguyễn Thị Hải Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1968; địa chỉ: thôn 3 C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1964; địa chỉ: thôn Tr, xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Bùi Văn S; vắng mặt.
2. Ông Trần Văn L; vắng mặt.
3. Ông Lê Thế B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 21/11/2022, Nguyễn Văn H đi xe đạp từ chỗ ở theo đường 491 hướng L - Ph với mục đích tìm chỗ nào có sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khoảng 6 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến địa bàn thôn 3 C, xã B, huyện B thì H nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS 90H3-3821 của ông Lê Thanh T đang được dựng ở phía bên đường đối diện nhà ông Lê Thế B không có người trông coi, H đạp xe đi qua nhà ông B khoảng 200m rồi dựng chiếc xe đạp ở sát gốc cây bên đường và đi bộ quay lại vị trí dựng chiếc xe mô tô, H dùng chiếc chìa khóa xe máy dạng 04 cạnh mang theo trước đó cắm vào ổ khóa điện của xe mô tô BKS 90H3-3821 để mở khóa nhưng không mở được. H dùng tay dắt chiếc xe mô tô đi nhưng do xe đang bị khóa cổ nên chỉ di chuyển được khoảng 01m thì ngay thời điểm đó ông Lê Thanh T cùng một số người dân phát hiện, bắt giữ Nguyễn Văn H.

Thu giữ vật chứng của vụ án và các đồ vật, tài sản như sau:

- 01 chiếc xe mô tô BKS 90H3-3281, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen.
- 01 con dao dài 21,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu xám vát nhọn dài 11,5cm.
- 01 con dao nhọn dài 11cm, phần cán dao bằng nhựa màu đỏ dài 8,5cm, phần lưỡi dao vát nhọn bằng kim loại dài 3cm.
- 01 chùm chìa khóa, gồm 08 chiếc chìa khóa, trong đó có 01 chiếc chìa khóa xe máy dạng 04 cạnh, 04 chiếc chìa khóa xe máy dạng 02 cạnh, 02 chiếc chìa khóa Việt Pháp màu sáng và 01 chiếc chìa khóa Việt Tiệp màu sáng.
- 01 xe đạp màu bạc, trên thân có dòng chữ “ASUMA”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn Tr, xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: “*Trị giá của 01 (một) chiếc xe mô tô, BKS 90H3-3281, nhãn hiệu HONDA, màu sơn: Đen, loại xe nữ, số khung: 09057Y425819, số máy: 5525095, đã qua sử dụng; là: 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng)*”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 17/KLGĐ ngày 31/01/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

“Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/11/2022 và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Văn H có bệnh Rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21.

Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-SH ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình, trả lại cho ông Nguyễn Văn O 01 xe đạp; đối với 01 chiếc chìa khóa xe máy dạng 04 cạnh là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và 02 con dao cùng toàn bộ số chìa khóa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, bị hại ông Lê Thanh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị về hình phạt xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, ông đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời nói sau cùng bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai báo toàn bộ về hành vi phạm tội của bản thân; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên

bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 6 giờ 45 phút ngày 21/11/2022, tại địa bàn thôn 3 C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Văn H đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô BKS 90H3-3281, nhãn hiệu Honda của ông Lê Thanh T, có trị giá 5.500.000 đồng.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có bệnh Rối loạn loại phân liệt, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bản thân bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và xuất ngũ về địa phương; gia đình thuộc diện hộ nghèo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Xét biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và phương tiện, tài sản đã thu giữ:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 90H3-3281 là tài sản hợp pháp của ông Lê Thanh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

- Đối với 01 chiếc chìa khóa xe máy dạng 04 cạnh là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và 02 con dao cùng toàn bộ số chìa khóa, bị cáo H không đề nghị nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe đạp là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn O (là anh trai của Nguyễn Văn H), ông O cho H mượn chiếc xe từ cuối tháng 10 năm 2022 và không biết H sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản ngày 21/11/2022 nên trả lại cho ông O.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 29/3/2023). Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tr, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Nguyễn Văn H phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo H vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Nguyễn Văn O 01 chiếc xe đạp. Tịch thu tiêu hủy 02 con dao, 01 chùm chìa khóa gồm 08 chiếc chìa khóa.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 09/3/2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng